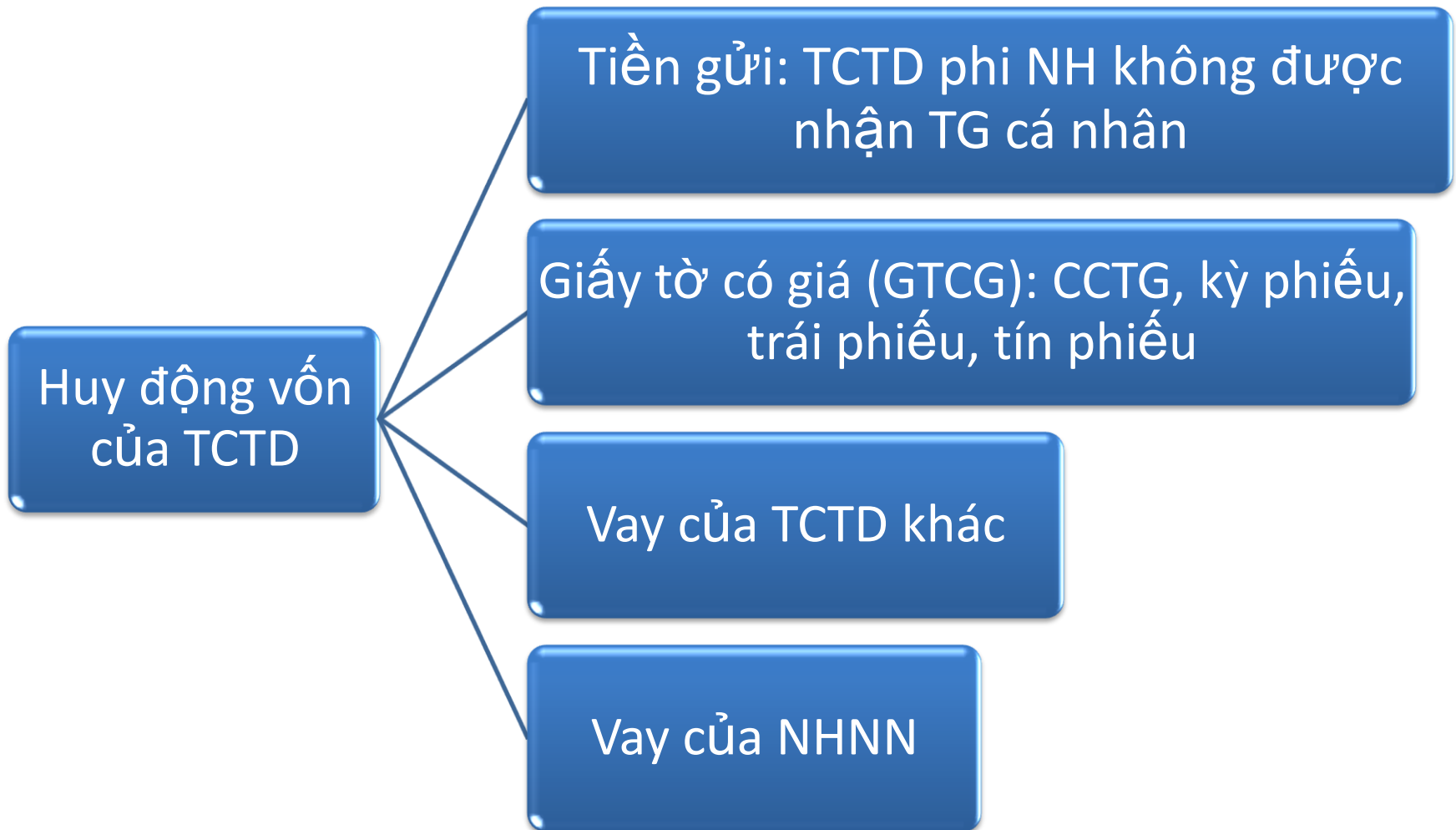


Quy định về hoạt động của TCTD

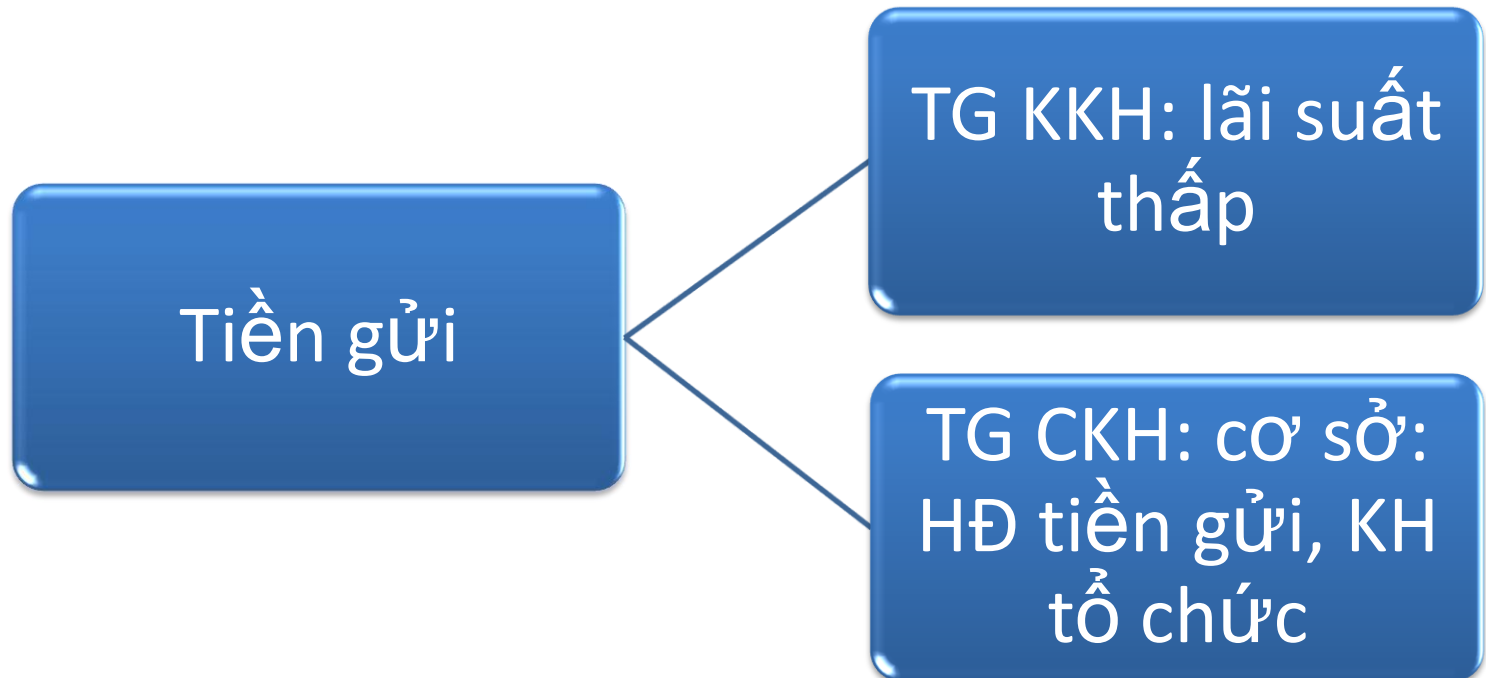
Pháp luật về huy động vốn

Các hình thức huy động vốn

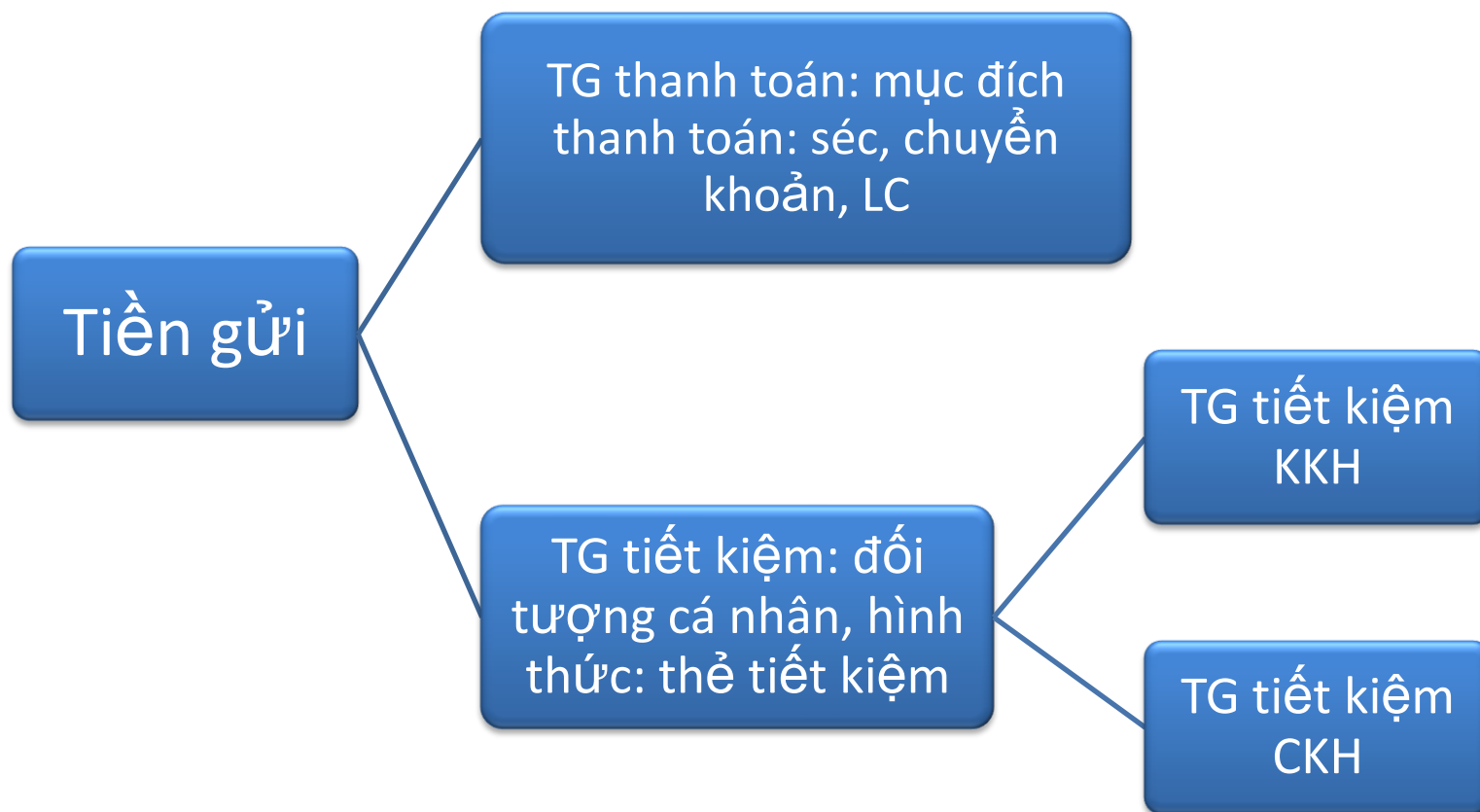


Tiền gửi: Phân loại tiền gửi

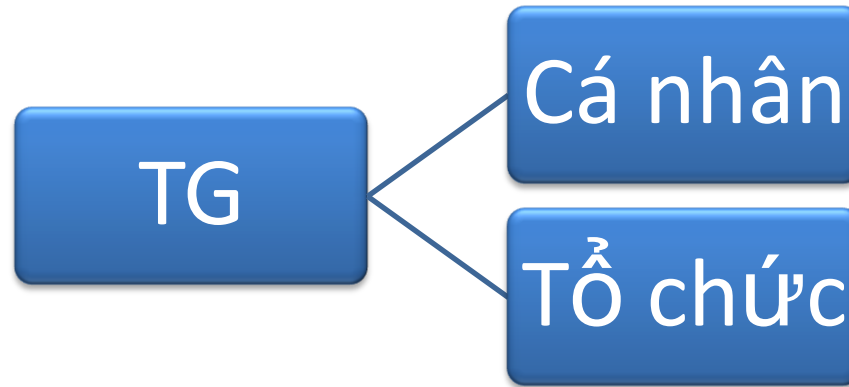
- Căn cứ vào kỳ hạn:



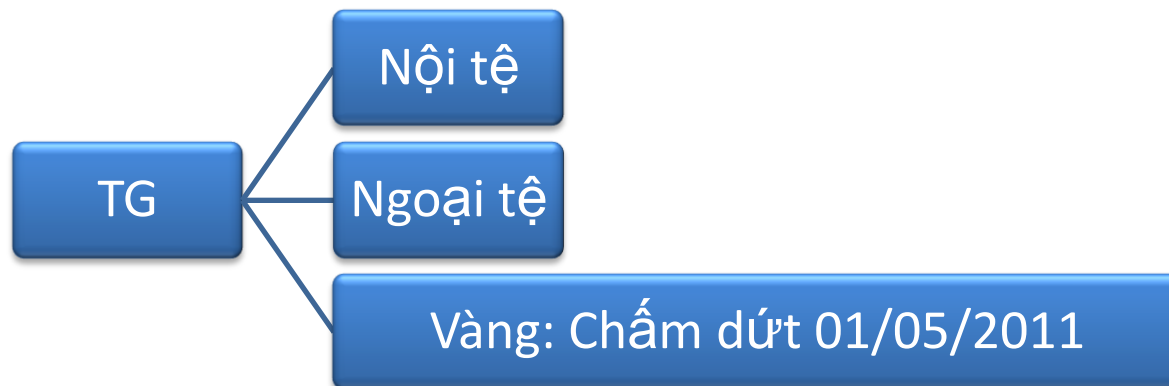
- Căn cứ vào mục đích gửi tiền:



- Căn cứ đối tượng gửi tiền:



- Căn cứ đồng tiền gửi:



Ví dụ về sản phẩm TG CKH

Techcombank:

Đối tượng khách hàng được sử dụng sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn:

KH là tổ chức bao gồm: tổ chức kinh tế, cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, quỹ xã hội, quỹ từ thiện...

Số tiền gửi tối thiểu, kỳ hạn gửi tiền theo sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn:

10.000.000VND, 1.000USD hoặc ngoại tệ khác quy đổi tương đương 1.000 USD. Kỳ hạn gửi tiền linh hoạt theo tuần hoặc theo tháng.

Agribank:

Đối tượng: Doanh nghiệp trong và ngoài nước (được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật)

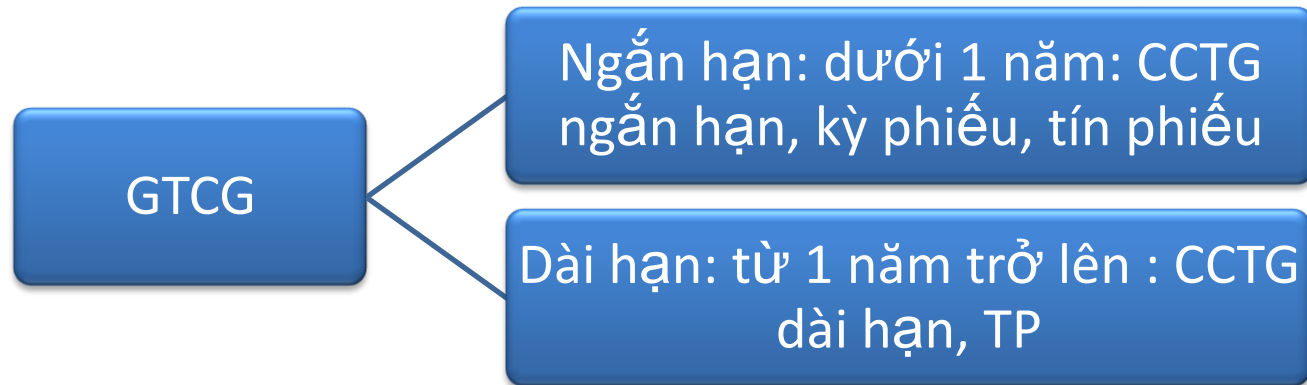
Kỳ hạn: theo số tháng, gồm các kỳ hạn 3, 6, 9, 12, 18, 24 và trên 24 tháng.

- Đồng tiền: VNĐ, USD, EUR.

Số dư tối thiểu: 1.000.000 VNĐ, 100 USD, 100 EUR

Giấy tờ có giá: Phân loại

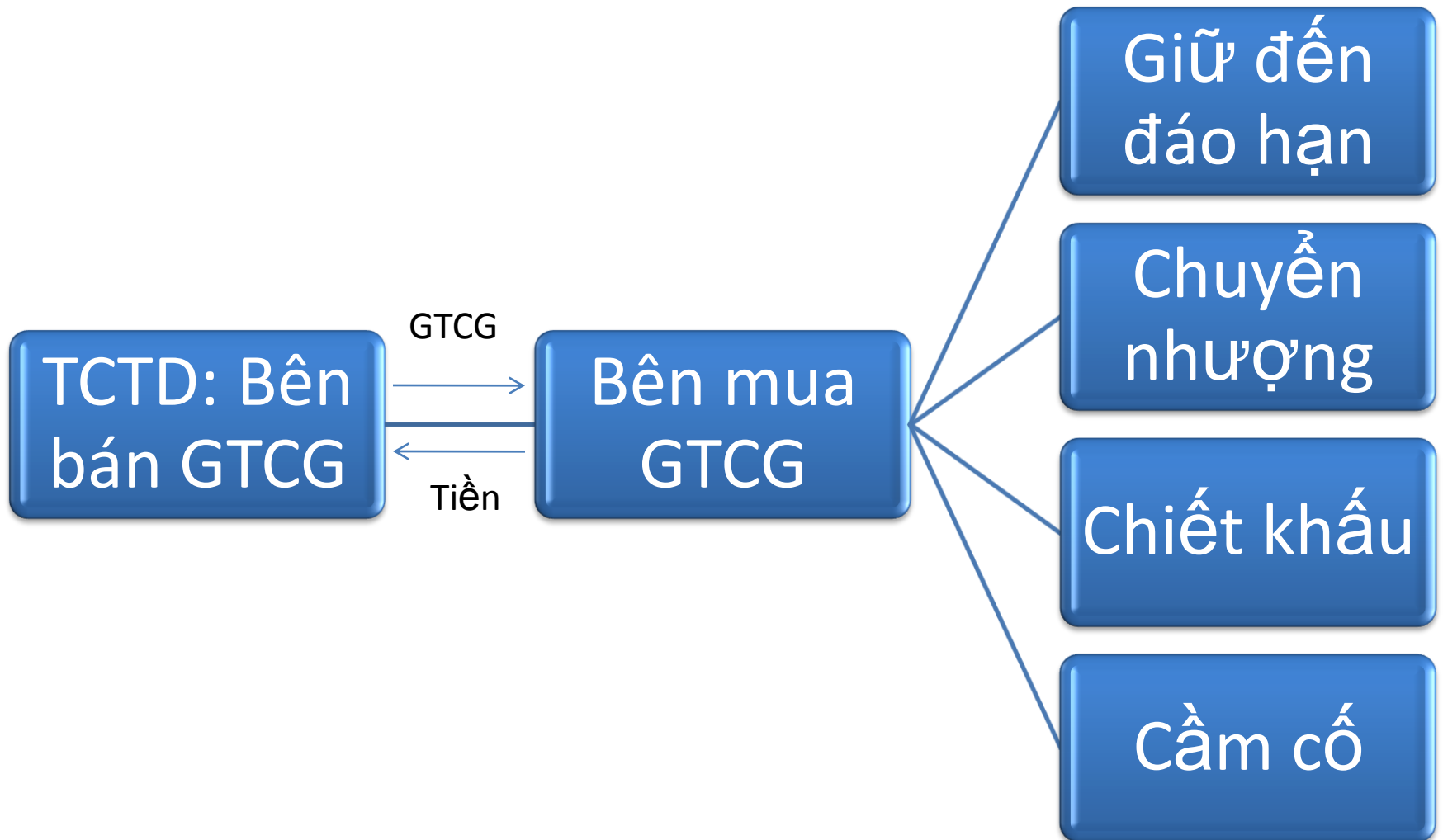
- Căn cứ vào kỳ hạn:



- Căn cứ vào chủ sở hữu:



Phát hành GTCG



Điều kiện phát hành

Phát hành GTCG

```
graph LR; A[Phát hành GTCG] --- B[GTCG ngắn hạn: TCTD tuân thủ các hạn chế trong hoạt động]; A --- C[GTCG dài hạn: - Tuân thủ hạn chế - Tg hữ tối thiểu 1 năm - LNTT/VCSH năm liền kề: ≥10% - Chấp thuận của NHNN]
```

GTCG ngắn hạn: TCTD tuân thủ các hạn chế trong hoạt động

GTCG dài hạn:

- Tuân thủ hạn chế
- Tg hữ tối thiểu 1 năm
- LNTT/VCSH năm liền kề: $\geq 10\%$
- Chấp thuận của NHNN

Thủ tục phát hành GTCG

Phát hành GTCG

```
graph LR; A[Phát hành GTCG] --- B[GTCG ngắn hạn:]; A --- C[GTCG dài hạn:]; B --- D["- Gửi thông báo Vụ CSTT trước 3 ngày"]; C --- E["- Được chấp thuận NHNN cho năm TC"]; C --- F["- Thông báo Vụ CSTT trước 3 ngày"]; C --- G["- Khối lượng: chấp thuận của Thống đốc NHNN"];
```

GTCG ngắn hạn:

- Gửi thông báo Vụ CSTT trước 3 ngày

GTCG dài hạn:

- Được chấp thuận NHNN cho năm TC
- Thông báo Vụ CSTT trước 3 ngày
- Khối lượng: chấp thuận của Thống đốc NHNN

Điều kiện phát hành trái phiếu

* QĐ 07/2008 NHNN quy chế phát hành GTCG; TT 34/2013

Trái phiếu:

- Trái phiếu
- Trái phiếu chuyển đổi

ĐK tuân thủ:

- Tuân thủ các hạn chế đảm bảo an toàn hoạt động
- Xếp loại A bởi NHNN

Có thời gian hđ tối thiểu 1 năm kể từ ngày đi vào hđ

Phương án phát hành được thông qua bởi ĐHĐCĐ, NHNN

ĐK về lợi nhuận:

- LNTT/VCSH năm liền kề $\geq 10\%$
- ROE bình quân của 3 năm liền kề $>$ lãi suất TP

Vay vốn từ các TCTD khác

* QĐ 1310/2010 – NHNN
về việc ban hành quy chế
vay vốn giữa các TCTD

Vay các TCTD khác

- Thị trường II: liên ngân hàng
- Lãi suất: Thỏa thuận, quá hạn: 150% LSHĐ

- Ngắn hạn: dưới 12 tháng
- Trung hạn: từ 12 đến 60 tháng
- Dài hạn: trên 60 tháng

- TSĐB: thỏa thuận giữa các bên:
- tín chấp,
 - có TSĐB

Vay vốn NHNN



Cho vay có đảm bảo bằng GTCG

TT 17/2011 về cho vay có
đảm bảo bằng cầm cố
GTCG của NHNN đ/v TCTD

Cho vay có đảm
bảo bằng GTCG:
Hình thức: Cầm cố

Đối tượng: NH, TCTD phi
NH, Quỹ TDND TƯ, CN NH
nước ngoài

TCTD không bị ở tình trạng
Kiểm soát ĐB

Thời hạn tối đa 1 năm
Lãi suất: LS tái cấp vốn tại thời điểm
giải ngân

Quá hạn: áp dụng 150% LS HĐ

Chiết khấu GTCG

TT 01/2012 về chiết khấu
GTCG của NHNN đ/v TCTD



Chiết khấu GTCG: NHNN
mua GTCG còn thời hạn
thanh toán

* Hạn mức chiết khấu
được NHNN xét duyệt
cho TCTD hàng quý

Đối tượng: NH, TCTD phi NH,
CN NH nước ngoài
Quỹ TDND TƯ

- Chiết khấu toàn bộ = mua hần
- Chiết khấu có kỳ hạn = TCTD mua lại
GTCG sau tg nhất định, tối đa 91 ngày

Phương thức thực hiện:
- Giao dịch trực tiếp: TCTD GD trực
tiếp với NHNN
Giao dịch gián tiếp: GD thông qua hệ
thống mạng GD thị trường tiền tệ

Nghiệp vụ Thị trường mở OMO

- QĐ 01/2007, QT 10876/NHNN (quy trình OMO)
- Mua hẫ³n, bán hẫ³n, mua có kỳ hạn, bán có kỳ hạn GTCG
- Phương thức: đấu thầu: KL, LS
- Các TCTD phải đăng ký thành viên, đăng ký mã TV, mã số giao dịch